

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Mê, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị P; Sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nơi làm việc: Phòng văn hóa và thông tin huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung Q; Sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị P và anh Nguyễn Trung Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị P và anh Nguyễn Trung Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nông Thị P và anh Nguyễn Trung Q thỏa thuận.

Giao cho chị Nông Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Bình M, sinh ngày 08/12/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Trung Q không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Trung Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng tự thỏa thuận: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị P tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nông Thị P đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 04487 ngày 04/11/2020. Chị Nông Thị P được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Trung Q không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện B;
- UBND xã Hồ Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Văn Công